

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 111/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 7 - 2022

*"V/v Tranh chấp hôn nhân  
và gia đình".*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LONG  
TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Cường.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Lập.

2. Bà Trần Thị Thu Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Tuyết Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên tòa.**

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 270/2022/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Lê Văn C**, sinh năm: 1986 (Vắng, có đơn xin vắng mặt ngày 06/7/2022).

- *Bị đơn:* Chị **Lê Thị Hồng X**, sinh năm: 1988 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp H.B, xã H.T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn anh Lê Văn C trình bày:*

- *Về mối quan hệ hôn nhân:* Anh và chị X hôn nhân hình thành là do quen biết, được gia đình cha mẹ hai bên đồng ý rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới năm 2008 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H.T, huyện V vào ngày 26/5/2008. Sau ngày cưới anh và chị X sống tại ấp Hiếu Bình, xã Hiếu Thành, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian đầu anh và chị X chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm trong

cuộc sống, thường hay cự cãi, đời sống chung không hạnh phúc, không còn tình cảm với nhau. Hai người đã sống ly thân từ ngày 16/4/2019 cho đến nay.

Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ nên anh yêu cầu được ly hôn với chị X.

- *Về con chung*: Có 01 con chung tên Lê Hải Đ sinh ngày 02/7/2009 hiện nay đang sống chung với anh. Khi ly hôn cháu Hải Đ có nguyện vọng sống với anh thì anh đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng cháu không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn chị X vắng mặt tại phiên Tòa, không có lý do không vì sự kiện bất khả kháng, không cung cấp bằng khai ý kiến về các vấn đề của nguyên đơn yêu cầu.

\* Tại bảng khai ý kiến ngày 24/5/2022 cháu Lê Hải Đ trình bày khi cha mẹ ly hôn có nguyện vọng sống với anh C.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long giải quyết ly hôn giữa anh và chị X. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V.

[2] Xét thấy, nguyên đơn anh C có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 06/7/2022 là phù hợp với quy định tại Điều 228; điểm a khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Xét việc bị đơn chị X được triệu tập hợp lệ tham dự phiên hòa giải, thông báo về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và ngày giờ xét xử đến lần thứ hai, nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Xét thấy, có thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn; Hội đồng xét xử, quyết định xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Hội đồng xét thấy, giữa anh C và chị X có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có Đ ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa anh C chị X có nhiều mâu thuẫn như: Vợ chồng thường hay cự cãi vì bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh C chị X đã ly thân với nhau từ năm 2019 đến nay. Từ đó làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Tòa án đã triệu tập chị X nhiều lần, để hòa giải nhằm giúp hai bên có thời gian, có cơ hội hàn gắn tình cảm, nhưng chị X cố tình tránh né không đến Tòa án.

Từ đó, cho thấy chị X không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử, xét thấy hôn nhân giữa anh C và chị X đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; nên anh C yêu cầu xin ly hôn với chị X là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về con chung*: Anh C xác định anh và chị X có 01 người con chung tên Lê Hải Đ, sinh ngày 02/7/2009. Hiện nay đang sống chung với anh C, khi ly hôn anh C yêu cầu nuôi dưỡng cháu Đ. Hội đồng xét xử nhận thấy cháu Đ sống với anh C từ nhỏ cuộc sống ổn định, cháu phát triển bình thường, hơn nữa cháu Đ cũng có nguyện vọng sống với anh C. Nên giao cháu Đ cho anh C tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Chị X không phải cấp dưỡng nuôi con do anh C không có yêu cầu.

[5] *Về tài sản chung*: Anh C không yêu cầu giải quyết. Bị đơn chị X không có ý kiến phản bác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Anh C không yêu cầu giải quyết. Bị đơn chị X không có ý kiến phản bác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Dành riêng cho anh C chị X một vụ kiện khác về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng sau ly hôn, nếu anh C chị X không tự thỏa thuận được và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.4] *Về án phí sơ thẩm*: Anh C phải chịu số tiền án phí là: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

[4] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

#### **\* Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho anh Lê Văn C được ly hôn với chị Lê Thị Hồng X.

- *Về con chung*: Giao cháu Lê Hải Đ, sinh ngày 02/7/2009 cho anh Lê Văn C nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Lê Thị Hồng X không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Dành riêng cho anh Lê Văn C và chị Lê Thị Hồng X một vụ kiện khác về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng sau ly hôn, nếu anh Lê Văn C và chị Lê Thị Hồng X không tự thỏa thuận được và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm*:

+ Buộc anh Lê Văn C phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N<sup>0</sup> 0008348 ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện V. Anh Lê Văn C đã nộp đủ không phải nộp thêm.

Chị Lê Thị Hồng X không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Nơi nhận:*

- TA tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;

- THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Nguyễn Quốc Cường**